TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THUỶ NGUYÊN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2025/HSST
Ngày: 17 - 6 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUỶ NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đinh Thị Mến.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hg Đức Cảnh

Ông Hg Đắc Hân

Thư ký Toà án: Ông Nguyễn Minh Anh – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Trần Huy Hg - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng, mở phiên toà xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 74/2025/TLST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 93/2025/QĐXXST - HS ngày 02 tháng 6 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Trần Trung T; sinh năm 1967; Giới tính: Nam; nơi sinh: tại thành phố Hải Phòng; Nơi cư trú: Tổ dân phố 3, phường T, thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; Nghề nghiệp: Lao Đ tự do; trình độ học vấn: 10/10; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Thanh Phong (đã chết) và bà Đỗ Thị K, sinh năm 1943; gia đình bị cáo có 05 anh em, bị cáo là con thứ nhất; họ tên vợ Đặng Thị H (đã chết). Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1997, con nhỏ, sinh năm 2002. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 20/01/2025 đến ngày 24/01/2025 chuyển tạm giam. Có mặt.

2. Hà Kỳ Đ; sinh năm 1970, Giới tính: Nam; nơi sinh: tại thành phố Hải Phòng; Nơi cư trú: Tổ dân phố 2, khu vực K, phường L, thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; Nghề nghiệp: Lao Đ tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Kỳ C và bà Nguyễn Thị T (đều đã chết); gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; họ tên vợ Nguyễn Thị L, sinh năm 1971 (đã ly hôn). Bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 1990, con nhỏ sinh năm 2009.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Bản án số 135/2010/HSST, ngày 22/9/2010 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên (nay là thành phố Thủy Nguyên), thành phố Hải Phòng xử phạt 10 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/11/2017, thi hành xong án phí hình sự ngày 23/4/2014, chưa thi hành xong hình phạt bổ sung là số tiền 5.000.000 đồng phạt xung quỹ Nhà nước (chưa xóa án tích).

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 20/01/2025 đến ngày 24/01/2025 chuyển tạm giam. Có mặt.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 50 phút ngày 20/01/2025 tại khu vực cổng nhà văn hóa tổ dân phố 3, phường T, thành phố Thủy Nguyên, Hải Phòng, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma tuý Công an thành phố Thủy Nguyên kết hợp với Công an phường T phát hiện bắt quả tang Trần Trung T có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Phạm Văn H, sinh năm 1983, nơi cư trú: tổ dân phố 3, phường T, thành phố Thuỷ Nguyên, Hải Phòng và Trịnh Văn N, sinh năm 2003, nơi cư trú: tổ dân phố Hà Tây, phường Thuỷ Hà, thành phố Thuỷ Nguyên, Hải Phòng. Thu giữ tại lòng bàn tay trái của T 01 túi nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng. Tạm giữ 01 điện thoại di Đ nhãn hiệu Samsung màu đen bên trong gắn sim số 0707.161.646 và 01 xe mô tô Nouvo màu xám mang BKS: 16M9-2047 của T, 01 điện thoại di Đ nhãn nhiệu Realme màu xanh bên trong gắn sim số 0386.386.836 của H. Tổ công tác đã đưa các đối tượng cùng vật chứng về trụ sở Công an phường T giải quyết.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở và khu vực L quan của Trần Trung T, Cơ quan điều tra phát hiện, thu giữ: tại tủ quần áo trong phòng ngủ của T 01 bộ đồ sử dụng ma tuý đá tự chế.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Trung T khai nhận: do nghiện ma tuý đá nên T nảy sinh việc bán ma tuý đá cho người khác để H lợi ma túy sử dụng cho bản thân. Khoảng hơn 12 giờ ngày 20/01/2025, T đang ở nhà tại tổ dân phố 3, phường T, thành phố Thủy Nguyên, Hải Phòng thì nhận được điện thoại của H hỏi mua 01 túi ma tuý đá giá 500.000 đồng. T đồng ý và yêu cầu H đưa tiền trước, H hẹn T đến khu vực cổng nhà văn hoá tổ dân phố 3, phường T để giao tiền. T điều khiển xe môtô nhãn hiệu Nouvo BKS:16M9-2047 đến điểm hẹn, tại đây T gặp H và N. H đưa cho T số tiền 500.000 đồng, T nhận tiền, bảo H và N đứng đợi rồi điều khiển xe mô tô đến nhà của Đ ở tổ dân phố 2, khu vực K, phường L, thành phố Thuỷ Nguyên, Hải Phòng để mua ma tuý. Tại nhà Đ, T đưa cho Đ 500.000 đồng, Đ nhận tiền và bảo T vào phòng trọ thứ nhất thuộc dãy phòng trọ của nhà Đ cho thuê ngồi chờ. Khoảng 03 phút sau, Đ quay lại bán cho T 01 túi ma tuý đá và bảo T ngồi chơi, Đ đi có việc. T ngồi một mình trong phòng trọ thấy có bộ đồ sử dụng ma tuý dưới chân giường thì lấy một ít ma tuý đá trong túi vừa mua được của Đ và sử dụng hết. Túi nilon chứa

số ma tuý đá còn lại, T cầm ở lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe mô tô quay lại khu vực cổng nhà văn hóa tổ dân phố 3, phường T để giao cho H và N. T chưa kịp đưa ma tuý cho H và N thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang. Ngoài ra cũng với cách thức như trên, T còn bán ma tuý nhiều lần cho nhiều người cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 12 giờ ngày 16/01/2025, tại quán cắt tóc của T thuộc tổ dân phố 3, phường T, Thủy Nguyên, Hải Phòng, H cùng Hg Phú T, sinh năm 1991, nơi cư trú: thôn 4, xã Quang Trung, Thủy Nguyên, Hải Phòng đến hỏi mua một túi ma tuý đá và đưa trước cho T 500.000 đồng. T cầm tiền đến mua của Đ 01 túi ma tuý, lấy ra một phần cất giấu trong người để mang về nhà sử dụng. Số ma tuý còn lại, T mang về bán cho H và T.

Lần thứ hai: Khoảng 19 giờ ngày 17/01/2025, tại quán cắt tóc của T thuộc tổ dân phố 3, phường T, Thủy Nguyên, Hải Phòng, H cùng Nguyễn Văn C, sinh năm 1990, nơi cư trú: thôn 9, xã N, Thủy Nguyên, Hải Phòng đến hỏi mua một túi ma tuý đá và đưa trước cho T 500.000 đồng. T cầm tiền đến mua của Đ 01 túi ma tuý, lấy ra một phần cất giấu trong người để mang về nhà sử dụng. Số ma tuý còn lại, T mang về bán cho H và C.

Lần thứ ba: Khoảng 11 giờ 30 ngày 18/01/2025, tại quán cắt tóc của T thuộc tổ dân phố 3, phường T, Thủy Nguyên, Hải Phòng, H cùng N đến hỏi mua một túi ma tuý đá và đưa trước cho T 500.000 đồng. T cầm tiền đến mua của Đ 01 túi ma tuý, lấy ra một phần cất giấu trong người để mang về nhà sử dụng. Số ma tuý còn lại, T mang về bán cho H và N.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủy Nguyên đã triệu tập Đ lên làm việc. Tại Cơ quan điều tra, Đ khai nhận: do nghiện ma túy đá nên Đ nảy sinh ý định mua ma tuý về sử dụng và bán cho người nghiện khác để thu hồi tiền gốc. Khoảng 20 giờ ngày 19/01/2025, Đ một mình đi sang khu vực đường tàu nội thành Hải Phòng gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 túi ma tuý đá với giá 1.000.000 đồng. Mua được ma tuý, Đ mang về nhà lấy một ít ra để sử dụng, số ma túy còn lại chia làm 02 phần để bán với giá 500.000 đồng/01 phần. Khoảng 12 giờ 20 phút ngày 20/01/2025, Đ đang ở nhà thì T đi mô tô đến hỏi mua 500.000 đồng ma tuý đá, Đ đồng ý và dẫn T vào phòng trọ thứ nhất từ cổng vào thuộc dãy nhà trọ của gia đình không có người ở. Khi vào phòng, T đưa cho Đ số tiền 500.000 đồng, Đ nhận tiền, đi ra ngoài chỗ khuất lấy trong người ra 01 túi ma tuý đá mang vào bán cho T. Sau đó, Đ lên nhà trên khóa cửa rồi đi có việc còn T vẫn ở trong phòng trọ. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, Đ vừa về nhà thì Cơ quan điều tra đến thi hành lệnh khám xét khẩn cấp đối với Đ. Bản thân Đ đã bán ma tuý nhiều lần nhưng chỉ nhớ 03 lần cụ thể:

Lần thứ nhất: khoảng 11 giờ 45 phút ngày 16/01/2025, tại phòng trọ thứ nhất dãy nhà trọ của gia đình Đ, Đ bán 01 túi ma tuý đá cho T với giá 500.000 đồng. Mua được ma tuý, T ngồi ở bàn chia thành 02 túi nhỏ cất vào trong người rồi ra về.

Lần thứ hai: khoảng 18 giờ 30 phút ngày 17/01/2025, tại phòng trọ thứ nhất dãy nhà trọ của gia đình Đ, Đ bán 01 túi ma tuý đá cho T với giá 500.000 đồng. Mua được ma tuý, T ngồi ở bàn chia thành 02 túi nhỏ cất vào trong người rồi ra về.

Lần thứ ba: khoảng 18 giờ 30 phút ngày 18/01/2025, tại phòng trọ thứ nhất dãy nhà trọ của gia đình Đ, Đ bán 01 túi ma túy đá cho T với giá 500.000 đồng. Mua được ma tuý, T ngồi ở bàn chia thành 02 túi nhỏ cất vào trong người rồi ra về.

Khám xét khẩn cấp nơi ở và khu vực L quan của Đ, Cơ quan điều tra phát hiện, thu giữ: Tại túi phía trước, bên phải quần bò đang treo trên giá treo quần áo trong phòng ngủ của Đ có 01 túi nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng. Trên mặt bàn trong phòng trọ thứ nhất tính từ cổng vào dãy phòng trọ của gia đình Đ có 01 bộ đồ sử dụng ma tuý đá tự chế, tại tẩu thủy tinh bám dính tạp chất màu đen. Tạm giữ của Đ 01 điện thoại di Đ nhãn hiệu Iphone màu vàng, 01 điện thoại di Đ nhãn hiệu Iphone màu xanh và số tiền 1.350.000 đồng trong đó có 500.000 đồng là tiền Đ bán ma tuý cho T vào ngày 20/01/2025.

Tại Kết luận giám định số 112/KL-KTHS ngày 23/01/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận:

- Tinh thể màu trắng thu giữ tại lòng bàn tay trái của Trần Trung T là ma tuý, có khối lượng 0,02gam, loại Methamphetamine.

- Tinh thể màu trắng thu giữ tại túi quần phía trước bên phải quần bò đang treo trên giá treo quần áo trong phòng ngủ của Đ là ma tuý, có khối lượng 0,31gam, loại Methamphetamine.

- Tạp chất màu đen bám dính trong tẩu thủy tinh của bộ đồ sử dụng ma tuý đá tự chế thu tại mặt bàn trong phòng trọ thứ nhất tính từ cổng vào dãy phòng trọ của gia đình Đ là ma tuý, loại Methamphetamine, không đủ điều kiện cân xác định khối lượng chất ma tuý bám dính.

Tại bản Cáo trạng số 94/CT- VKS ngày 14 tháng 5 năm 2025 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Trần Trung T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, c, khoản 2, Điều 251 của Bộ luật Hình sự và Đ về tội"Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, q khoản 2, Điều 251 của Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Trung T, bị cáo Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất để các bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủy Nguyên, tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh và khung hình phạt đối với bị cáo Trần Trung T, bị cáo Đ, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Trung T và bị cáo Đ đồng phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Kiểm Sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm b, c, khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Trần Trung T từ 09 đến 10 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 20/01/2025.

Căn cứ điểm b, q, khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Đ từ 10 – 11 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/01/2025.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong vỏ bao gói và 0,20 gam Methamphetamine còn lại sau giám định (niêm phong số 112MT/PC09) và 01phong bì niêm phong tẩu thuỷ tinh sau giám định (niêm phong số 112MT-A/PC09); 01 bộ đồ sử dụng ma tuý đá tự chế thu giữ của Đ gồm 01 chai nhựa và 01 ống nhựa; 01 bộ đồ sử dụng ma tuý đá tự chế thu giữ của Trần Trung T. Tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản và Phiếu nhập kho ngày 14/5/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di Đ nhãn hiệu Samsung màu đen, bên trong gắn sim số 0707.161.646 thu giữ của bị cáo Trần Trung T và 01 điện thoại di Đ nhãn hiệu Realme màu xanh, bên trong gắn sim số 0386.386.836 thu giữ của Phạm Văn H. Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản và Phiếu nhập kho ngày 14/5/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

Truy thu số tiền 1.500.000 đồng bị cáo Đ bán ma tuý cho Trần Trung T (03 lần). Cụ thể vào các ngày 16, 17, 18/01/2025 để nộp sung quỹ Nhà nước.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 500.000 đồng bị cáo Đ bán ma tuý cho Trần Trung T vào ngày 20/01/2025, tại Biên lai thu tiền số 0009963, ngày 16/5/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng. Để nộp sung quỹ Nhà nước.

Tạm giữ số tiền 850.000 đồng tại Biên lai thu tiền số 0009963, ngày 16/5/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Các bị cáo Trần Trung T, Đ mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đó được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó,

các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuỷ Nguyên, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thuỷ Nguyên, Kiểm sát viên thu thập, do người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng khác thu thập, cung cấp đều tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại do đó các tài liệu, chứng cứ được thu thập có trong hồ sơ vụ án đều hợp pháp.

[3] Về tội danh: Lời khai của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuỷ Nguyên, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, vật chứng thu giữ, Kết luận giám định số 112/KL-KTHS ngày 23/01/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét và công bố công khai tại phiên toà đủ căn cứ kết luận:

Vào các ngày 16/01/2025, ngày 17/01/2025, 18/01/2025 tại hiệu cắt tóc của mình ở tổ dân phố 3, khu vực K, phường L, thành phố Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng và vào ngày 20/01/2025 tại khu vực nhà văn hoá thuộc tổ dân phố 3, phường T, thành phố Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng Trần Trung T có hành vi bán trái phép chất ma tuý cho Phạm Văn H, Trịnh Văn N, Hg Phú T, Nguyễn Văn C bị bắt quả tang vào ngày 20/01/2025 khối lượng ma tuý Công an thu giữ là 0,02gam Methaphetamine. Với hành vi nêu trên bị cáo Trần Trung T truy tố về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b, c khoản 2, Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Vào các ngày 16/01/2025, ngày 17/01/2025, 18/01/2025 và ngày 20/01/2025 tại phòng trọ thứ nhất thuộc dãy nhà trọ của gia đình Đ ở tổ dân phố 02, khu vực K, phường L, thành phố Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng. Đ có hành vi bán trái phép chất ma tuý cho Trần Trung T khối lượng ma tuý Công an thu giữ khi khám xét nơi ở của Đ là 0,31gam Methaphetamine. Với hành vi nêu trên bị cáo Đ truy tố về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b, q khoản 2, Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Vậy, Bản cáo trạng của VKSND thành phố Thủy Nguyên và đề nghị kết tội của Kiểm sát viên tại phiên toà đối với bị cáo Trần Trung T, Đ là có căn cứ, đúng người và đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, vi phạm các chính sách pháp luật của Nhà nước về phòng chống ma túy. Bị cáo T, Đ đã nhận thức rõ tác hại của ma túy nhưng không có ý thức phòng tránh mà đã coi thường pháp luật cất giấu ma túy để sử dụng và bán kiếm lời không những làm ảnh H tới sức khỏe của bản thân mình còn làm ảnh H tới người khác gây mất trật tự an ninh xã hội và còn là nguyên nhân gây ra các loại tội

phạm khác.Vì vậy cần phải áp dụng hình phạt nghiêm mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Xem xét đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và quyết định hình phạt:

Về tình tiết tăng nặng TNHS: Các bị cáo Trần Trung T, Đ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Sau khi phạm tội và tại phiên tòa bị cáo T, bị cáo Đ đều thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Trần Trung T còn có thêm tình tiết giảm nhẹ TNHS là " Bị cáo đã tham gia nghĩa vụ quân sự và bố đẻ bị cáo có công với cách mạng nên bị cáo được H tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ tính chất mức độ nhân thân cũng như hành vi mà các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần xem xét áp dụng mức hình phạt như mức đề xuất hình phạt của Kiểm sát viên tại phiên toà là phù hợp đủ điều kiện để giáo dục và dăn đe các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng

Tại biên bản giao nhận vật chứng và Phiếu nhập kho ngày 14/5/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng vật chứng của vụ án cần xử lý gồm có:

- 01 phong bì niêm phong vỏ bao gói và 0,20 gam Methamphetamine còn lại sau giám định (niêm phong số 112MT/PC09); 01 phong bì niêm phong tẩu thuỷ tinh sau giám định (niêm phong số 112MT-A/PC09); 01 bộ đồ sử dụng ma tuý đá tự chế thu giữ của Đ gồm 01 chai nhựa và 01 ống nhựa; 01 bộ đồ sử dụng ma tuý đá tự chế thu giữ của Trần Trung T. Đây xác định là những công cụ, phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tuyên tịch thu tiêu huỷ.

- 01 chiếc điện thoại di Đ nhãn hiệu Samsung màu đen, bên trong gắn sim số 0707.161.646, thu giữ của bị cáo Trần Trung T và 01 điện thoại di Đ nhãn hiệu Realme màu xanh, bên trong gắn sim số 0386.386.836 thu giữ của Phạm Văn H. Đây xác định là phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tuyên tịch thu phát mại Sung quỹ Nhà nước.

- Truy thu số tiền 1.500.000 đồng bị cáo Đ bán ma tuý cho Trần Trung T (03 lần) vào các ngày 16, 17, 18/01/2025 để nộp sung quỹ Nhà nước.

- Số tiền 1.350.000 đồng thu giữ của bị cáo Đ, tại Biên lai thu tiền số 0009963, ngày 16/5/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng. Trong đó có 500.000 đồng là tiền do bị cáo bán ma tuý cho Trần Trung T vào ngày 20/01/2025 mà có, đây xác định là tiền thu lợi bất chính nên cần tuyên

tịch thu sung quỹ Nhà nước. Đối với số tiền còn lại 850.000 đồng là tiền của bị cáo không phải do phạm tội mà có song cũng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[6] Về hình phạt bổ sung

Căn cứ quy định khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự thể hiện, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền. Tuy nhiên biên bản xác minh tại chính quyền địa phương nơi cư trú của các bị cáo Trần Trung T, Đ thể hiện các bị cáo là đối tượng nghiện ma tuý, không có công ăn việc làm và thu nhập ổn định, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về nội dung khác

Đối với chiếc xe ô tô biển kiểm soát 16M9-2047 thu giữ của Trần Trung T, tại phiếu trả lời xác minh xe thể hiện xe mô tô trên thuộc sở hữu của Đặng Minh Tiến, sinh năm 1986, trú tại: 15A/90/173 Hàng Kênh, Lê Chân, Hải Phòng. Giám định số khung, số máy xe mô tô trên là số nguyên thuỷ, không phát hiện thấy có sự tẩy xoá hoặc sửa chữa các ký tự. Xe mô tô trên không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng. Tiến hành xác minh, Đặng Minh Tiến hiện vắng mặt tại địa phương, Cơ quan điều tra chưa làm việc được với Tiến để xác minh nguồn gốc xe mô tô trên nên tách ra làm rõ xử lý sau.

Đối với 01 điện thoại di Đ nhãn hiệu Iphone màu vàng, gắn sim số 0929.966.243, đã qua sử dụng và 01 điện thoại di Đ nhãn hiệu Iphone màu xanh, gắn sim số 0876.384.927, đã qua sử dụng thu giữ của Đ, quá trình điều tra xác định không L quan đến việc Đ mua bán trái phép chất ma tuý nên Cơ quan điều tra đã trả lại 02 chiếc điện thoại trên cho anh Hà Kỳ Dương, sinh năm 1990, trú tại: tổ dân phố 2, khu vực K, phường L, Thuỷ Nguyên, Hải Phòng (là con trai của Đ) quản lý.

Đối với Phạm Văn H và Trịnh Văn N có hành vi cất giấu trái phép chất ma tuý để sử dụng cho bản thân nhưng không đủ lượng để xử lý hình sự nên Công an thành phố Thuỷ Nguyên đã xử phạt hành chính về hành vi "tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Đối với Hg Phú T, Nguyễn Văn C có hành vi mua chất ma tuý của Trần Trung T để sử dụng cho bản thân, ngoài ra không còn mục đích nào khác nên Công an thành phố Thuỷ Nguyên đã xử phạt hành chính về hành vi "sử dụng trái phép chất ma tuý".

Trong vụ án này, còn có đối tượng bán trái phép chất ma tuý cho Đ, quá trình điều tra không xác định được lý lịch, địa chỉ nên không có cơ sở xử lý.

[7] Về án phí

Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b, c khoản 2, Điều 251 và điểm s, khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo **Trần Trung T** phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Trần Trung T 09 (Chín) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 20/01/2025.

2. Căn cứ điểm b, q khoản 2, Điều 251 và điểm s, khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo **Đ** phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Đ 10 (Mười) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 20/01/2025.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, quyết định:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong vỏ bao gói và 0,20 gam Methamphetamine còn lại sau giám định (niêm phong số 112MT/PC09) và 01phong bì niêm phong tẩu thuỷ tinh sau giám định (niêm phong số 112MT-A/PC09); 01 bộ đồ sử dụng ma tuý đá tự chế thu giữ của Đ gồm 01 chai nhựa và 01 ống nhựa; 01 bộ đồ sử dụng ma tuý đá tự chế thu giữ của Trần Trung T. Tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản và Phiếu nhập kho ngày 14/5/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di Đ nhãn hiệu Samsung màu đen, bên trong gắn sim số 0707.161.646 và 01 điện thoại di Đ nhãn hiệu Realme màu xanh, bên trong gắn sim số 0386.386.836. Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản và Phiếu nhập kho ngày 14/5/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

Truy thu số tiền 1.500.000 đồng bị cáo Đ bán ma tuý cho Trần Trung T (03 lần). Cụ thể vào các ngày 16, 17, 18/01/2025 để nộp sung quỹ Nhà nước.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 500.000 đồng bị cáo Đ bán ma tuý cho Trần Trung T vào ngày 20/01/2025, tại Biên lai thu tiền số 0009963, ngày 16/5/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng.

Tạm giữ số tiền 850.000 đồng tại Biên lai thu tiền số 0009963, ngày 16/5/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng để đảm bảo thi hành án.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016 buộc các bị cáo Trần Trung T, Đ mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Trần Trung T, Đ có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

T hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7a và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận **:**
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKS nhân dân thành phố Hải Phòng;
- VKS nhân dân thành phố Thuỷ Nguyên;
- Trại tạm giam CATP. Hải Phòng;
- PV 06 Công an TP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS thành phố Thuỷ Nguyên;
- Công an thành phố Thuỷ Nguyên;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Thị Mến

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Công Hạ - Bùi Đức K

Đinh Thị Mến